TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2023/HS-ST
Ngày: 16-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm;

2. Ông Lương Thanh Nhàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 156/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Võ Tấn T, sinh năm 2000 tại tỉnh Bình Dương; hộ khẩu thường trú: Khu phố A, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Tấn T, sinh năm 1973 và bà Võ Thị L, sinh năm 1976; bị cáo có 02 anh em, lớn sinh năm 1996, nhỏ là bị cáo;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Hoàng Anh T, sinh năm 1977; trú tại: Tổ 8, ấp P, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

2. Bà Dương Thị Thanh L, sinh năm 1988; trú tại: Số 13/40, tổ 40, khu 3, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn C. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Tấn T là đối tượng nghiện ma tuý đá (loại Methamphetamin). Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 04/02/2023, do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên T điều khiển xe mô tô biển số 61B1-140.00 từ nhà ở khu phố A, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương đến khu vực cầu B, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh tìm gặp người đàn ông tên H (không rõ lai lịch) hỏi mua 200.000 đồng ma tuý đá. H đồng ý và bán cho T 01 đoạn ống hút hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. T lấy đoạn ống hút mua được để trong hộc bên phải phía trước cổ xe mô tô biển số 61B1-140.00 rồi điều khiển xe về nhà. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi T về đến đoạn đường D thì xe hết xăng, T đang dắt xe trên đường đến khu vực thuộc khu phố A, phường H để tìm nơi bán xăng thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an thị xã Bến Cát kiểm tra hành chính phát hiện ma tuý trên mô tô biển số 61B1- 140.00 nên bắt giữ T.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng.

+ 01 xe mô tô hiệu Luvias biển số 61B1- 140.00, số khung RLCL44S10AY018365, số máy 44S1018362.

Theo Kết luận giám định số 72/MT-PC09 ngày 10/02/2023 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể (bị thu giữ) gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,2754 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật sau giám định được niêm phong, khối lượng: 0,2067 gam Methamphetamine.

Đối với xe mô tô hiệu Luvias, có số khung RLCL44S10AY018365, số máy 44S1018362, xe do ông Hoàng Anh T đứng tên đăng ký. Năm 2014, ông T bán xe lại cho một người đàn ông không rõ tên ở huyện L, tỉnh Đồng Nai. Ngày 04/02/2023, T mượn xe của bạn tên B (không rõ lai lịch) để đi mua ma tuý.

Đối với biển số 61B1-140.00 là của xe mô tô hiệu Nouvo do bà Dương Thị Thanh L đứng tên. Bà L khai cuối tháng 01/2023, bà L bị rơi biển số 61B1-140.00.

Ngày 20/6/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã làm thủ tục trả lại biển số 61B1-140.00 cho bà L.

Ngày 29/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã có công văn đề nghị Báo Tuổi Trẻ đăng tin tìm chủ sở hữu đối với xe mô tô hiệu

Luvias, có số khung RLCL44S10AY018365, số máy 44S1018362 nhưng đến nay không có ai đến nhận.

Tại bản Cáo trạng số 173/CT-VKSBC ngày 21/7/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Võ Tấn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Tấn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Võ Tấn T mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 72/PC09 có chữ ký hình dấu đỏ bên trong có chứa M=0,2067 gam.

+ Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô hiệu Luvias, số khung RLCL44S10AY018365, số máy 44S1018362.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Võ Tấn T đã khai nhận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 04/02/2023, tại đoạn đường D, thuộc khu vực khu phố A, phường H, thị xã B, Võ Tấn T có hành vi cất giấu 0,2754 gam ma túy, loại Methamphetamine trong

hộc phía trước bên phải cổ xe mô tô hiệu Luvias, nhằm mục đích để sử dụng thì bị lực lượng công an kiểm tra hành chính phát hiện.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xét bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết ma tuý là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép. Nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội, bất chấp hậu quả. Khối lượng chất ma túy mà bị cáo tàng trữ, cất giấu là 0,2754 gam ma túy loại Methamphetamine. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là một loại chất độc gây ra tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và cũng là mầm mống lan truyền căn bệnh của xã hội như HIV,... Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, bản Cáo trạng số 173/CT-VKSBC ngày 21/7/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Võ Tấn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông bà ngoại là người có công với cách mạng, được tặng huân chương kháng chiến nên được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đối với đối tượng tên H là người có hành vi bán ma túy cho bị cáo, hiện không rõ nhân thân, lai lịch. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với biển số 61B1-140.00 là tài sản hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Dương Thị Thanh L, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao trả lại tài sản cho bà L là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 72/PC09 có chữ ký hình dấu đỏ bên trong có chứa M=0,2067 gam là chất thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ. Nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Luvias, số khung RLCL44S10AY018365, số máy 44S1018362 theo trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thì chủ xe là ông Hoàng Anh T, tuy nhiên quá trình điều tra ông T khai khoảng cuối năm 2014, ông T đã bán lại xe cho một người đàn ông không rõ lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã đăng báo Tuổi Trẻ tìm kiếm chủ sở hữu nhưng kết quả không ai đến nhận, do đó cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Võ Tấn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Võ Tấn T 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 05/02/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tuyên tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 72/PC09 có chữ ký của người bị bắt Võ Tấn T, chữ ký người niêm phong Lê Hoài Nhân, chữ ký người chứng kiến Nguyễn Văn Chung (theo kết luận giám định số 72/KL-KTHS (MT) ngày 10/02/2023).

- Tuyên tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô hiệu Luvias, số khung RLCL44S10AY018365, số máy 44S1018362 (xe không biển số, không gương phải, không chân đạp nổ, xe trầy xước, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/8/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Tấn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Huỳnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Duyên